

## Địch thành ngữ, tục ngữ sang “tiếng Anh Mổ nuôi”: Một thử thách

T&#225;c Gi&#7843;: Tr&#228;nh Nh&#228;t, PhD

Th&#7913; Hai, 13 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2011 10:10

---

Ngoài số thông suốt cả hai ngôn ngữ (source/target), phải có số trải nghiệm hay “background” văn hóa của cả hai quốc gia này vì mục đích dịch [trong trường hợp này] là để người Anh, Úc, Mỹ hiểu ta muốn nói gì.



Khi mở y mò tìm những điển tích cho bản bè, tình cảm tôi bắt gặp một điển tích, đó ngày Thứ Năm, 29 Tháng 10, 2009, liên quan tới “Ngôn ngữ Việt Nam”, mà nội dung tôi viết như sau: Hôm rồi trong lúc đang ăn uống tiệc tùng, có người hỏi làm sao dịch: “Đói cho sạch, rách cho thơm” sang tiếng Anh?

Đành phải dùng khẩu hoãn binh, vì nó là trong văn hóa của phương Tây, có lẽ họ không để tâm mở rộng chuyên nghèo như Việt Nam mình, nên không chắc gì có câu nói tiếng Anh. Khi nói khác của Việt Nam có thể là: “Giấy rách phải gói lấy lá”. Chung qui là nói lên tầm lòng lòng in (= honesty), dù trong cảnh khốn cùng (= poverty). Suy luận để được đó thì như được câu tiếng Anh là: “Honesty is the best policy”. Thôi thôi.

Trường đó ngày 27 Tháng 10, năm 2009 tôi được ông bạn hỏi: “Đẹp trai không bằng chai mỡ” thì dịch sang tiếng Anh làm sao?

Tôi nghĩ câu này nói đến sự quan trọng của cái thây là “có ngoại hình” (= good appearance), thêm vào việc chấp trong tiếng Bắc, “trai” với “chai” phát âm như nhau. “Chai mỡ” được hiểu như là mỡ “sạch sẽ, trì chí, kiên nhẫn”, khi như “có công mài sắt, có ngày nên kim”, hoặc “không vào hang sâu bắt được con”, trong ý phải “liều lĩnh, mạo hiểm, gan dạ” thì mới mong thành công. Tiếng Anh có câu “Nothing ventured, nothing gained”, hay “No pain, no gain” có thể coi như điển tích để ý nghĩa tiếng Anh. Thôi thôi!

Gần đây hôm khi phỏng vấn cho chương trình phát thanh Việt Ngữ SBS Radio Úc, trường ngày ra một cuốn sách “Anh-Việt từ vựng: Tôi học tiếng nước tôi”, của tôi, vào cuối Tháng 7, năm 2010, kí giả kiêm phát thanh viên Phan Bách đã tò mò hỏi tôi là lí do gì mà tôi hay chọn các từ để cho các bài học nghe thấy “kêu”, thấy “hấp dẫn” như thế, chương như: “Vàng mà lại không phải là vàng...”, “Cổ là để cho bò”, “Lo bò trường rằng”, hoặc “Tôi là một tên”, “Chức vụ chính giờ”, hay “Giấy như để a phải vội”.

Tôi như như đã trả lời anh hỏi là: “Chuyện tôi dùng những cụm từ cố định, những câu nói người ta đã nghe quen và dễ nhớ, mà tác dụng của chúng là bóng bẩy, hấp dẫn, nghe có vẻ thú vị...”.

Những cụm từ, nhóm cố định (fixed expressions) như thế, khi nhìn lại, đa phần là những thành ngữ, tục ngữ. Để làm sáng tỏ vấn đề phân biệt giữa thành ngữ và tục ngữ, thì qua ví dụ của cuốn sách này, tôi được biết như sau:

“Thành ngữ là những cụm từ cố định dùng để diễn đạt một khái niệm. Ví dụ: Ăn sùi sùi thì, ba vuông bảy tròn, cảm sung cháo gạo, nếm sừng gạo...”.

## **Dịch thành ngữ, tục ngữ sang “tiếng Anh Mũi nuôi”: Một thử thách**

T&#225;c Gi&#7843;: Trần Nh&#225;t, PhD

Th&#7913; Hai, 13 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2011 10:10

---

“Tục ngữ là những câu hoàn chỉnh, có ý nghĩa trọn vẹn, nói lên những mặt nhìn xét tâm lý, những mặt lợi phê phán, khen hay chê, những câu khuyên nhủ, những kinh nghiệm và những thói quen thiên nhiên hay xã hội... Ví dụ: Đứng trên là khúc ruột; trong nhà chửa ngoài ngõ đã thông; hiên thì lập gập lạnh; chột trong còn hơn sừng nhóc; đói cho sạch rách cho thơm; gió heo may chuồn chuồn bay thì bão; bần quá hóa thọt...”

[Nguyễn Văn Lâm: “Từ điển Thành ngữ và Tục ngữ Việt Nam”, NXB Văn Hóa Hà Nội, 1989].

Trong khi đó, khi người Việt ta nói đến những “thành ngữ” trong tiếng Anh là chúng ta nói đến những “idioms”, mà từ điển tiếng Anh định nghĩa như sau:

“Idiom (= Thành ngữ): là một nhóm từ ngữ mà, khi dùng chung với nhau, có nghĩa khác với nghĩa của những từ ngữ dùng riêng lẻ”. Ví dụ, Trại mùa hè những mèo những chó (= Mùa hè trời sắp; Mùa hè thác đổ) [a group of words which, when used together, have a different meaning from the one suggested by the individual words, e.g. It was raining cats and dogs.]

[Collins Australian Compact Dictionary, HarperCollins Publishers Ltd, 2002, Great Britain]

Hãy:

“Idiom (= Thành ngữ): một câu nói có nghĩa toàn thể khác với nghĩa của những thành phần. Ví dụ: ‘to have your feet on the ground’ (= Có hai bàn chân trên mặt đất) là một thành ngữ có nghĩa là ‘to be sensible’ (= sáng suốt, biết điều) [an expression whose meaning is different from the meaning of the individual words. For example, ‘to have your feet on the ground’ is an idiom meaning ‘to be sensible’]

[MacMillan English Dictionary for Advanced Learners (International Student Edition), MacMillan Publishers Ltd, 2002, The United Kingdom]

Định nghĩa về “thành ngữ” của tiếng Việt nhập vào ý nghĩa định từ một khái niệm của một từ đơn, trong khi định nghĩa “idiom” của tiếng Anh nhập vào cách cấu tạo của nó (= nghĩa của một toàn thể khác với các thành phần).

Riêng về định nghĩa của “tục ngữ” trong tiếng Việt nói đến một câu hoàn chỉnh và có ý nghĩa trọn vẹn rồi từ ngữ và những gì ta vốn gọi là “phong ngôn, phong châm, cách ngôn”, thì tiếng Anh định nghĩa trong tiếng Anh là “proverb; common saying; saying; adage; maxim”.

Các từ điển Việt-Anh thì cho nghĩa của “thành ngữ” và “tục ngữ” như sau:

Thành ngữ: expression, phrase; idiom; dialect; dictum, common saying; by-word.

[Nguyễn Văn Tấn, Từ điển Phong-thông Việt-Anh (Vietnamese-English Dictionary), NXB Tao Đàn, Saigon, in Từ điển Việt, 1975 – NXB Tân Văn, Tokyo, Nhật Bản, 1986]

Tục ngữ: proverb; common saying; adage; wise saw, old saw, dictum; by-word; maxim. Ví dụ: Lợi nói đã trở thành tục ngữ, saying that has become a proverb, that has passed into a proverb... Tục ngữ có câu, as the saying goes.

[Nguyễn Văn Tấn, Từ điển Phong-thông Việt-Anh (Vietnamese-English Dictionary), NXB Tao Đàn, Saigon, in Từ điển Việt, 1975 – NXB Tân Văn, Tokyo, Nhật Bản, 1986]

Xem như vậy thì dịch “idiom” là “thành ngữ” và “proverb” là “tục ngữ” sang tiếng Việt sẽ coi như “an toàn trên xa lộ”.

Sau một cái nhìn tổng quan về dịch thành ngữ, tục ngữ, thì đến những 1 Tháng 1 năm 2011, tục là trước Xuân Canh Dần, không còn những nguyên do nào, tôi lợi mớ mò từ dịch sang tiếng Anh một câu, mà nay tôi hiểu là tục ngữ: “Một miếng khi đói bằng một gói khi no”, vì, theo định nghĩa, nó nói lên là “một nhìn xét tâm lý... một kinh nghiệm và những thói quen thiên nhiên”.

Cũng phải nói thêm là khi tra cấu tạo từ điển tiếng Việt về thành ngữ và tục ngữ, tôi định nghĩa bóng của câu nói trên như sau:

Ý nói: Khi người ta đói mà cấu người ta ngay thì dù ít cũng hơn là lúc người ta no mà cho người.

## **Dịch thành ngữ, tục ngữ sang “tiếng Mẹ nuôi”: Một thử thách**

T&#225;c Gi&#7843;: Tr&#225;nh Nh&#225;t, PhD

Th&#7913; Hai, 13 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2011 10:10

---

[T&#225; đi&#225;n Thành ngữ và T&#225;c ngữ Việt Nam, Nguyễn Lân, NXB Văn Hóa, Hà Nội, 1989].

Giúp đỡ lúc đang thi u th&#225;n, đang c&#225;n thi&#225;t, dù nh&#225;, v&#225;n có giá tr&#225; g&#225;p b&#225;i l&#225;n, ví nh&#225; khi ng&#225; i ta đói, cho ăn m&#225;t mi&#225;ng v&#225;n quý h&#225;n cho c&#225; gói khi ng&#225; i ta no đ&#225;. Vd. Ngày ba tháng tám, bác giúp nhi&#225;u th&#225; này thì tôi bi&#225;t nói gì đ&#225; c&#225;m t&#225;, m&#225;t mi&#225;ng khi đói b&#225;ng m&#225;t gói khi no, hu&#225;ng cho là c&#225; t&#225; g&#225;o.

[T&#225; đi&#225;n Thành ngữ Việt Nam, Nguyễn Nh&#225; Ý, Nguyễn Văn Khang, Phan Xuân Thành, Việt Ngôn Ngữ học, NXB Văn Hóa, Hà Nội, 1993].

Vi&#225;c làm đ&#225;u tiên là tôi th&#225; d&#225;ch sát nghĩa, r&#225;i chuy&#225;n g&#225;i cho b&#225;n bè g&#225;c Việt, g&#225;c Úc có kinh nghi&#225;m v&#225; d&#225;ch Việt-Anh, và yêu c&#225;u h&#225; ch&#225;n l&#225;a dùm th&#225; t&#225; u tiên cho các đ&#225;ng h&#225; đ&#225;i đây (= rating the degree of acceptability of the following translated texts):

- (1) One piece of food while hungry equals a big box of food while full.
- (2) A morsel of food while hungry equals a hamper of it while full.
- (3) A morsel of food when hungry is equivalent to a hamper of food when full.
- (4) A morsel of food while hungry is worth a hamper of it while one’s stomach is full.
- (5) A morsel of food when hungry is worth a hamper of it when full.
- (6) A morsel when hungry is like a hamper when full.

Anh Nguyễn Văn S&#225;, th&#225;y d&#225;y tiếng Anh ở Costa Mesa, California, sau khi t&#225; nh&#225;n mình là không gi&#225;i v&#225; phiên d&#225;ch, đã ch&#225;n câu (1) trong 2 câu anh đ&#225;a ra đ&#225;i đây:

- (1) A morsel of food when hungry is worth a whole box of it when full.
- (2) A morsel of food while hungry is worth a whole box of it while full.

Câu (1) c&#225;a anh ph&#225;n nào t&#225;ng đ&#225;ng v&#225;i câu (5) do tôi đ&#225;ng ở trên, khác ch&#225;ng là thay vì dùng “a hamper of it”, thì anh dùng “a whole box of it”. Anh ch&#225;n ch&#225; when (= khi) trong câu (1) thay vì ch&#225; while (= trong khi) trong câu (2), vì theo anh when nh&#225;n m&#225;nh đ&#225;n tính cách t&#225;c th&#225;i (= immediacy), c&#225;a “cái đói”, còn khi dùng while thì “cái c&#225;m giác đói” cũng dày vò đ&#225;i t&#225;ng đ&#225;y, nh&#225;ng có th&#225; là đã âm &#225; t&#225; m&#225;t ngày qua hay th&#225;m chí đã t&#225; vài ngày tr&#225;c.

M&#225;t ng&#225; i b&#225;n g&#225;c Việt khác, anh Chu Xuân Viên, ở Virginia, v&#225;i kinh nghi&#225;m d&#225;ch thu&#225;t cùng mình, cũng đã đóng góp ý ki&#225;n:

Quan ni&#225;m d&#225;ch thu&#225;t c&#225;a tôi v&#225;n là: Ngoài s&#225; thông su&#225;t c&#225; hai ngôn ngữ (source/target), ph&#225;i có s&#225; tr&#225;i nghi&#225;m hay “background” văn hóa c&#225;a c&#225; hai qu&#225;c gia &#225;y vì m&#225;c đích d&#225;ch [trong tr&#225;ng h&#225;p này] là đ&#225;ng ng&#225; i Anh, Úc, M&#225; hi&#225;u ta mu&#225;n nói gì.

1. Đ&#225;i v&#225;i dân ta, “mi&#225;ng khi đói b&#225;ng gói khi no” ch&#225; có th&#225; là c&#225;m hay xôi, không th&#225; là gì khác.

2. Đ&#225;i v&#225;i các b&#225;n nói tiếng Anh b&#225;n ngữ thì l&#225;i khác. “Food” thì quá r&#225;ng rãi, có th&#225; là b&#225;t c&#225; cái gì có th&#225; ăn đ&#225;c (bread, pizza, cake, fruit, etc...) nên tôi nghĩ mình nên “narrow down” (= thu h&#225;p l&#225;i) “food” thành m&#225;t món ăn th&#225;ng ngày.

3. ‘Hamper’ ch&#225; là m&#225;t cái r&#225;, rá (= basket) hay thùng b&#225;ng mây đ&#225;ng qu&#225;n áo b&#225;n. Dùng đ&#225;ng ‘food’ cũng kh&#225; dĩ nh&#225;ng khi&#225;n c&#225;ng.

## **Dịch thành ngữ, tục ngữ sang “tiếng Mẹ nuôi”: Một thí thức**

T&#225;c Gi&#7843;: Tr&#225;nh Nh&#225;t, PhD

Th&#7913; Hai, 13 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2011 10:10

---

Vì tôi ở Mẹ nên nghe thấy hay dùng "piece of a pie" nên dịch như ý này:

"A piece when hungry is worth a whole pie when full."

Sau đó ít lâu anh cho biết "Miếng khi đói bằng gói khi no" cũng có thể dịch là:

"A slice of bread when hungry is worth a whole loaf when full."

Vì, theo anh, "pie" (= bánh 'pai') cũng có thể thay bằng "bread" (= bánh mì) là món ăn chính của người Mỹ.

Ngồi ở bên ngoài Úc rông, anh Dave Gilbert, chuyên viên dịch Việt sang Anh, cư ngụ ở vùng Gold Coast, thì ban đầu dịch như sau:

"A morsel when hungry is like a hamper when full."

Ít lâu sau có dịp nghĩ lại, anh cho rằng anh có thể dịch câu trên hay hơn, tự nhiên hơn như sau:

"When hungry, a morsel is like a hamper."

Anh cho hay rằng chuyên "hamper" dịch hay không dịch hay không quan trọng, vì "hamper" là đã hàm ý là "gói", là "hộp" có nghĩa là ăn rồi, bằng không thì nó chỉ có nghĩa là "hamper".

Khi gặp người nói nghĩa của chữ "full" của "hamper", anh bên Úc cho tôi cái cảm tưởng là anh vô tình, hay vô ý đã không phân biệt giữa "no" và "đói" trong tiếng Việt.

Anh còn cho biết tôi nói tiếng của người Úc là:

"When feeling starved, a chip is like a Sunday roast."

(= khi cảm thấy đói meo, thì một miếng khoai chiên như cũng giống như một bữa tiệc).

"Sunday roast" của người Úc hiện là bữa tiệc lớn (= feast), nhưng hiện có người Úc khác nói rõ hơn, tình tiết hơn, thì bữa ăn đó là: "a baked dinner, specifically lamb, beef, or pork baked in the oven and baked with vegetables, such as pumpkin, potato, carrot, onion, or boiled vegetables). Không thấy nói gì đến "Sunday" (= Chủ Nhật), hay "roast" (= thịt quay, thịt nướng) cả.

Liên quan tới dịch "Một miếng khi đói bằng một gói khi no", một anh bên Úc rông khác, anh Mark Davidson, ở Sunshine Coast, tiểu bang Queensland, đã chọn câu (1) do tôi dịch như sau:

(1) One piece of food while hungry equals a big box of food while full.

Anh cũng không ngần ngại cho biết câu nói tiếng của anh, mang tính hài hước của Úc (= Aussie humour), mà anh thích, khi bắt "cái đói" cào cào là:

"I am so hungry I could eat the crotch out of a low flying duck!"

[Tôi đói quá đến mức có thể ăn cả (???) của một con vịt bay thấp là].

Chữ "crotch" theo từ điển Macmillan English Dictionary là "the area between your legs where they join your body" (= khu vực giữa hai cẳng chân nơi nối với thân mình). Từ điển BBC

English Dictionary thì báo: "Your crotch is the part of your body between the tops of your legs" (= phần thân mình nằm phía trên hai cẳng chân). Vậy, ta có thể gọi là "phần bên dưới" được không đây?

Khi vào Google search, thì máy dịch Google sang tiếng Pháp như sau:

«Je suis tellement faim que je pourrais manger à l'entrejambe d'un canard volant à basse

## Dịch thành ngữ, tục ngữ sang “tiếng Mẹ nuôi”: Một thử thách

T&#225;c Gi&#7843;: Tr&#225;nh Nh&#225;t, PhD

Th&#7913; Hai, 13 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2011 10:10

---

altitude. »

[l’entrejambe d’un canard = gi&#228;a hai c&#228;ng ch&#228;n c&#228;a con v&#228;t].

Th&#228;i d&#228; trên c&#228;a anh Mark, t&#228;i nghe h&#228;i i&#228;, th&#228;m ch&#228;i ch&#228;a nghe bao gi&#228;. Nh&#228;ng kh&#228;ng ph&#228;i ch&#228;i c&#228; t&#228;i ch&#228;a nghe, m&#228;t ch&#228;i b&#228;n nh&#228;a gi&#228;o ng&#228;i i&#228; Úc, t&#228;n là Lorraine, c&#228;ng ch&#228;a h&#228;i đ&#228;c nghe, m&#228; ch&#228;i ch&#228;i nghe b&#228;n b&#228; n&#228;i c&#228;u:

“I am so hungry I could eat the bum out of a rag doll!”

Ch&#228;i “bum” th&#228;i ai h&#228;i c&#228;i ti&#228;ng Anh r&#228;i i&#228; m&#228; ch&#228;i bi&#228;t là “backside” [= cái m&#228;ng (đ&#228;t)], c&#228;n “rag doll” th&#228;i ch&#228;i gi&#228;i th&#228;i ch&#228;i là “con b&#228;p-b&#228; làm b&#228;ng v&#228;i”. Đ&#228;i qu&#228;a &#228;n c&#228;i “m&#228;ng b&#228;ng v&#228;i c&#228;a b&#228;p-b&#228;”.

Trong ti&#228;ng Anh, c&#228;ng m&#228;t ý “đ&#228;i qu&#228;a” &#228; trên, ta th&#228;ng nghe n&#228;i: “Im so hungry, I can eat a horse” (= t&#228;i đ&#228;i qu&#228;a c&#228; th&#228;i &#228;n c&#228;i con ng&#228;a đ&#228;c).

“M&#228;t mi&#228;ng khi đ&#228;i b&#228;ng m&#228;t g&#228;i khi no” đ&#228;c anh Đ&#228;nh Qu&#228;c D&#228;ng, m&#228;t ng&#228;i i&#228; b&#228;n k&#228;s&#228;, c&#228;u sinh vi&#228;n h&#228;i c&#228;i b&#228;ng

Colombo Plan, trong “Nh&#228;m ng&#228; nh&#228;n bang” (b&#228;n nh&#228;u) &#228; Sydney đ&#228;ng h&#228;i :

”A mouthful when hungry is as a whole meal when full.”

Anh cho r&#228;ng nh&#228;ng ng&#228;i i&#228; đ&#228;c c&#228;u n&#228;y b&#228;ng ti&#228;ng Anh s&#228; đ&#228;c b&#228;i tai h&#228;n.

Anh V&#228; Kim Tu&#228;n, th&#228;ng đ&#228;ch vi&#228;n to&#228;n th&#228;i, t&#228;i Sydney, th&#228;i đ&#228; b&#228;ng ch&#228;i n&#228; c&#228;u s&#228; (6), c&#228;a t&#228;i v&#228; cho là c&#228;u hay nh&#228;t:

(6) A morsel when hungry is like a hamper when full.

Anh Tu&#228;n c&#228;n đ&#228;i xa h&#228;n n&#228;a khi đ&#228;ch tho&#228;t ý, gi&#228;i th&#228;i ch&#228;i ngh&#228;a b&#228;ng c&#228;a c&#228;u ti&#228;ng Vi&#228;t sang ti&#228;ng Anh là:

## **Dịch thành ngữ, tục ngữ sang “tiếng Mẹ nuôi”: Một thí thách**

T&#225;c Gi&#7843;: Tr&#225;nh Nh&#225;t, PhD

Th&#7913; Hai, 13 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2011 10:10

---

“Help is only appreciated fully when needed, otherwise it means very little.”

Riêng có một người tôi mới biết mà chưa gặp, nghĩa là “chưa vấn kĩ thanh, bắt kiến kĩ hình”, vì i bút hiu là Tu Dinh, ở Colorado đến giờ chót đã cho câu dịch:

“One piece when hungry equals a lot when full.”

Còn một anh bạn cũ, không phải chuyên viên dịch thuật, nguyên là Sĩ Quan Hải Quân VNCH, nay ở Houston, thì nêu nhận xét:

“Ngoài ý nghĩa, tục ngữ này HAY NHẤT về ĐỐI và GỐI mà theo tôi nghĩ dịch sang Anh ngữ không thể làm được.”

Đã thử mãi “cái không thể làm được” nêu trên, anh Thiệu Khanh, một nhà giáo, nhà thơ, nhà dịch thuật hiện còn ở trong nước đã “một liu ba bảy cũng liu”, tục khí mà gieo vần như sau:

“A morsel when hungry is worth a large quantity when you’ve eaten fully.”

Tiếp tay dịch cho có vần điệu (= rhyming) bằng “tiếng Anh của anh Khanh”, anh Nghiêm Ngọc Tâm, nhà thơ kiêm nhà giáo tiếng Anh, một người bạn tôi thuở thi học ở tôi, đã không ngại ngần hát vè câu:

“A piece when hungry is worth a pack when plenty.”

Chuyện “Dịch thành ngữ, tục ngữ sang tiếng Mẹ nuôi”, theo tôi, quí vị còn là một thí thách, và cả hai luận bàn vẫn còn dài dài, dăm dăm... chưa dứt nhúng thôi, xin được tạm ngưng tại đây. Thành thử t cảm ơn đấng gi, thân hữu đã lắng nghe, cùng các bạn hiện đã có công đóng góp ý kiến cho “tình ta thêm cao vút”.

Sydney, Cuối Thu 2011